

Số: 75/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 11 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Phan Quốc T**, sinh năm 1983;

CC số: 083083000783;

Cư trú: 33B3 khu phố G, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trần Văn S, sinh năm 1962; cư trú: C khu phố I, phường P, tỉnh Vĩnh Long; theo văn bản uỷ quyền ngày 08/9/2025.

- Bị đơn: Bà **Hứa Thị Xuân M**, sinh năm 1975;

CCCD số: 083175008787;

Cư trú: C khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Hứa Thị Xuân M có nghĩa vụ trả cho bà Phan Quốc T số tiền 92.300.000 (chín mươi hai triệu ba trăm nghìn) đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Phan Quốc T không yêu cầu tính lãi của số tiền nêu trên đến ngày Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Về thời gian và phương thức trả tiền: Ông Phan Quốc T và bà Hứa Thị Xuân M thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Ông Phan Quốc T, bà Hứa Thị Xuân M không còn yêu cầu nào khác nên không xem xét.

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (được giảm 50%) với số tiền 2.307.500 (hai triệu ba trăm linh bảy nghìn năm trăm) đồng. Các bên đương sự thỏa thuận thống nhất như sau:

- Ông Phan Quốc T có nghĩa vụ chịu án phí có giá ngạch với số tiền là 1.000.000 (một triệu) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.307.500 (hai triệu ba trăm linh bảy nghìn năm trăm) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0003411 ngày 26/9/2025 của Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Ông Phan Quốc T được nhận lại số tiền 1.307.500 (một triệu ba trăm linh bảy nghìn năm trăm) đồng theo biên lai nêu trên.

- Bà Hứa Thị Xuân M có nghĩa vụ chịu án phí có giá ngạch với số tiền là 1.307.500 (một triệu ba trăm linh bảy nghìn năm trăm) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2b) ;
- VKSND khu vực 5 - Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THADS tỉnh Vĩnh Long (1b);
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Lưu HSVA, VP (4b).

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Thanh Như